VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ DÂN CHỦ TRONG GIÁO DỤC VÀO ĐỔI MỚI QUẢN LÝ GIÁO DỤC Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

TS TRẦN NGỌC SƠN
Học viện Chính trị khu vực III
ThS ĐẶNG CÔNG THÀNH
Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

♦ **Tóm tắt:** *Thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò to lớn của dân chủ trong giáo dục: "Trong trường cần có dân chủ", suốt quá trình xây dựng và phát triển đất nước, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đến phát huy dân chủ trong công tác giáo dục và đào tạo, xem đây vừa là mục tiêu, vừa là động lực then chốt để đào tạo nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, góp phần xây dựng đất nước ngày càng phát triển nhanh, bền vững sánh vai với các cường quốc năm châu như Người hằng mong muốn.*
♦ **Từ khóa:** *Dân chủ; Dân chủ trong giáo dục; Hồ Chí Minh; Quản lý giáo dục.*

Ngày nhận: 15-11-2021 *Ngày thẩm định*: 16-12-2021 *Ngày duyệt đăng*: 12-04-2022

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ trong giáo dục

Trong di sản tinh thần của Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho dân tộc Việt Nam, tư tưởng về dân chủ chiếm vị trí quan trọng. Theo Người, dân chủ là "của quý báu nhất của nhân dân", là điều "trăn trở" suốt đời của Người. Trong đó, dân chủ trong giáo dục được Hồ Chí Minh coi là phương thức giáo dục hiệu quả nhất. Dưới chế độ thực dân, phong kiến, dân chủ trong giáo dục là điều không thể có, bởi chính quyền thực dân, phong kiến luôn duy trì lối dạy học "nhồi sọ" một chiều, áp đặt, phiến diện, "giáo dục ngu dân, đồi bại, xảo trá", nhằm đào tạo ra đội ngũ quan lại làm tay sai cho chúng. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, mở ra một trang mới cho nền giáo dục của nước nhà. Trước đòi hỏi cấp bách của cách mạng lúc đó là tiến hành cải cách giáo dục, Hồ Chí Minh chỉ rõ một trong những nội dung rất quan trọng là phải thực hành dân chủ trong giáo dục. Người khẳng định: "Trong trường, cần có dân chủ"[1]. Đây là tư tưởng nhất quán, xuyên suốt trong dạy học, giáo dục, đào tạo của Hồ Chí Minh

Dân chủ trong giáo dục là một quyền cơ bản của con người

Quyền dân chủ trong giáo dục được Hồ Chí Minh khởi xướng từ rất sớm. Năm 1919, trong

bản *Yêu sách của nhân dân An Nam*, gửi đến Hội nghị Véc-xây, Người yêu cầu, cần "tự do học tập, thành lập các trường kỹ thuật và chuyên nghiệp ở tất cả các tỉnh cho người bản xứ"[2]. Đây là quyền được tự do về giáo dục và học tập, được làm chủ kho tàng tri thức nhân loại của mọi người. Dân chủ trong giáo dục, theo Hồ Chí Minh, trước hết là "tạo ra ở người học một cái nhìn bao quát về ý thức tự chủ học tập, ngày nay gọi là quyền học tập, gắn liền với quyền sống cũng như quyền căn bản khác của con người"[3]. Cả cuộc đời Hồ Chí Minh "chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành"[4].

Người coi quyền "được học hành", "được giáo dục" như là một quyền cơ bản, gắn với quyền sống, quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc của con người. "Được giáo dục", theo quan niệm của Hồ Chí Minh, không chỉ là vấn đề được giáo dục, học tập, mà đây còn là nghĩa vụ, trách nhiệm của mọi người dân đối với dân tộc, đất nước. Giáo dục để nâng cao hiểu biết, góp sức để đánh Pháp, đuổi Nhật cho nước nhà được hoàn toàn độc lập, nhân dân được tự do, đồng bào sung sướng.Trong hai bản Hiến pháp do Người chủ trì soạn thảo cũng thể hiện rõ vấn đề này. Điều 15, Hiến pháp Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1946), ghi rõ: "...quốc dân thiểu số có quyền học bằng tiếng của mình, học trò nghèo được Chính phủ giúp, trường tư được mở tự do và dạy theo chương trình của Nhà nước"; Điều 33 Hiến pháp 1959 khẳng định: "công dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà có quyền được học tập". Như vậy, Hồ Chí Minh chỉ rõ "quyền được giáo dục, được học tập" gắn liền với "quyền làm người", và, mục tiêu học tập là "để làm việc, làm người, làm cán bộ"[5]. Như vậy, giáo dục là quyền căn bản, bao hàm những đòi hỏi nội tại của mỗi con người, trước hết về đạo đức, nhân cách và năng lực. Đây là một cách tiếp cận mới, tích cực về quyền con người. Cũng có thể xem đây là nghĩa vụ của mỗi người đối với chính mình.

Dân chủ trong giáo dục là coi trọng, đề cao khả năng sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động, cầu tiến bộ của con người

Đặt mục tiêu con người lên trên hết, dân chủ trong giáo dục mà Hồ Chí Minh muốn đạt tới là phát triển toàn diện những năng lực sẵn có của học sinh Việt Nam, giáo dục phải phát triển ở mỗi người cả tài lẫn đức, trong đó coi trọng cái đức, cái nhân cách con người.

Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Việc gì cũng khó, trong xã hội không có cái gì dễ, nhưng khó mà quyết tâm thì nhất định làm được"[6]. Trong giáo dục, Người yêu cầu phải tích cực, chủ động, phải ham học hỏi – cầu tiến bộ thì mới thành công. Yêu cầu đó đòi hỏi sự phấn đấu từ cả hai phía người dạy và người học. Về phía người dạy, "...cốt nhất là phải dạy cho học trò biết yêu nước, thương nòi. Phải dạy cho họ có chí tự lập, tự cường, quyết không chịu thua kém ai, quyết không chịu làm nô lệ"[7]. Đây là một trong những mục tiêu quan trọng, thiết yếu mà bất cứ người dạy học nào cũng phải quan tâm để giáo dục cho học sinh của mình. Về phía người học, Hồ Chí Minh yêu cầu: "không ngừng tiến thủ, cần có bản lĩnh độc lập. Tự mình làm lấy, tự giác, tự động, tự chủ..."[8]. Như vậy, trên thực tế, Hồ Chí Minh chủ trương phải bắt đầu từ người học, "phải lấy người học làm trung tâm", nghĩa là người học (học viên, học sinh) phải biết tự giác, tự động học tập và nghiên cứu – lấy tự học làm cốt; sau đó, tiến hành thảo luận tập thể và kết hợp bổ sung, nâng cao thêm của giáo viên mà hoàn thiện nhận thức của mình.

Người yêu cầu cả người dạy lẫn người học cần có tinh thần lạc quan, yêu đời, sống có lý tưởng cao cả, ham học, ham làm, ham tiến bộ, luôn "hướng tới phía trước, tiến lên không ngừng. Gian lao chẳng quản, khó khăn không sờn"[9]; Giáo dục, học tập là việc suốt đời, và luôn cần phải "Học, học nữa, học mãi". Vì vậy, đối với dạy - học, cái tâm cho sáng, cái chí cho bền, một lòng, một dạ vì dân, vì nước thì nhất định sẽ đạt được cái đích của giáo dục, của học tập.

Dân chủ trong giáo dục thực chất là cùng nhau trao đổi, thảo luận tìm ra chân lý

Hồ Chí Minh khẳng định: "Đối với mọi vấn đề, mọi người tự do bày tỏ ý kiến của mình, góp phần tìm ra chân lý. Đó là một quyền lợi mà cũng là một nghĩa vụ của mọi người"[10]. "Tự do bày tỏ ý kiến của mình", vừa là quyền, vừa là nghĩa vụ của người học, qua đó giúp người học được "thông suốt" mọi vấn đề. Một khi đã thông suốt vấn đề, người học mới làm chủ được tri thức, làm chủ được chân lý, là tiền đề của hành động. Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Khi mọi người đã phát biểu ý kiến, đã tìm thấy chân lý, lúc đó quyền tự do tư tưởng hoá ra *quyền tự do phục tùng chân lý*"[11].

Người còn căn dặn cả người dạy và người học phải hết sức khiêm tốn, cầu thị, chống kiêu ngạo, tự mãn: cái gì biết thì nói biết, không biết thì nói không biết. Kiêu ngạo, tự phụ, tự mãn là kẻ thù số một của dạy – học. Hồ Chí Minh yêu cầu: "Đối với mọi vấn đề, thầy và trò cùng nhau thảo luận, ai có ý kiến gì đều thật thà phát biểu. Điều gì chưa thông suốt, thì hỏi, bàn cho thông suốt"[12]. Đây cũng là thái độ tự trọng khoa học của người học khiêm tốn và cầu tiến bộ. Thực hành dân chủ trong giáo dục, Người yêu cầu cao thái độ độc lập suy nghĩ và tự do tư tưởng của người học: phải nêu cao tác phong độc lập suy nghĩ và tự do tư tưởng... Đối với bất cứ vấn đề gì đều phải đặt câu hỏi "vì sao?", đều phải suy nghĩ kỹ càng xem nó có hợp với thực tế không, có thật là đúng lý không, tuyệt đối không nên nhắm mắt tuân theo sách vở một cách xuôi chiều. Phải suy nghĩ chín chắn. Tức là, Người đòi hỏi sự sáng tạo, chống kinh viện, giáo điều, phải rèn luyện tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo.

Dân chủ trong giáo dục là giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa thầy và trò

Đây là "phương pháp luận" chung nhất trong giải quyết mối quan hệ giữa thầy và trò. Thầy quý trò, trò kính thầy không phải chỉ riêng trong việc dạy - học, bồi dưỡng kiến thức trên lớp, mà còn phải mở rộng quan hệ giao tiếp giữa thầy và trò trong nhà trường và ngoài xã hội. Thầy có quý trò thì mới tôn trọng trò và không ngừng tìm cách giảng dạy ngày một tốt hơn. Trò có kính thầy thì mới giữ được kỷ cương trường học và giúp cho việc học ngày một cao hơn. Thái độ "cá đối bằng đầu" trong quan hệ thầy trò, theo Hồ Chí Minh, là thái độ không nên có và không thể chấp nhận trong môi trường sư phạm. Dân chủ trong quan hệ thầy trò vừa đề cao vị trí của người thầy, đòi hỏi tính gương mẫu và đạo đức của họ; vừa yêu cầu người học sự kính trọng đối với thầy cô, và thái độ nghiêm túc trong học tập.

Dân chủ trong giáo dục là quyền vừa học, vừa làm, học suốt đời

Hồ Chí Minh cho rằng, học không bao giờ đủ, còn sống, còn phải học, không chỉ học ở nhà trường mà học ở mọi nơi, coi trọng việc tự học, tự đào tạo và đào tạo lại. Người yêu cầu: "Học hỏi là một việc phải tiếp tục suốt đời... Không ai có thể tự cho mình là biết đủ rồi, biết hết rồi"[13]. Hồ Chí Minh bộc bạch: "Tôi năm nay 71 tuổi ngày nào cũng phải học. Việc lớn, việc nhỏ, tôi phải tham gia. Công việc cứ tiến mãi. Không học thì không theo kịp, công việc nó sẽ gạt mình lại phía sau"[14]. Điều này phải quán triệt trước hết là tổ chức đảng, vì đảng lãnh đạo quần chúng thì trước hết đảng viên phải không ngừng được giáo dục và học tập. Đội ngũ trực tiếp trong giáo dục là nhà giáo "cũng cần phải được giáo dục". Nhà giáo không phải chỉ là thợ dạy mà trong và sau giảng dạy thì nhà giáo phải là người không ngừng học tập, nghiên cứu.

Như vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ trong giáo dục khá toàn diện, đề cập nhiều khía cạnh khác nhau. Mục đích của việc thực hiện dân chủ trong giáo dục là phát huy vai trò của tất cả các chủ thể tham gia vào quá trình giáo dục, từ đó, nâng cao chất lượng dạy và học. Những tư tưởng này vẫn còn nguyên giá trị trong thời đại ngày nay.

2. Thực hiện dân chủ trong giáo dục qua đổi mới công tác quản lý giáo dục ở nước ta hiện nay

Giáo dục nói chung và dân chủ trong giáo dục nói riêng là chuyện quốc gia đại sự - là cái cốt của một ngành giữ vai trò nền tảng quốc gia, sự thành công hay thất bại của nó liên quan đến

vận mệnh của đất nước, đến tương lai của nhiều thế hệ mai sau, do đó, không thể "khoán trắng" cho ngành giáo dục được. Đã coi "giáo dục là quốc sách hàng đầu" thì cả Đảng, Nhà nước, trước hết là những nhà lãnh đạo chủ chốt, phải đặc biệt quan tâm, chỉ đạo sát sao đối với sự nghiệp giáo dục, đào tạo.

Thời gian qua, giáo dục và đào tạo nước ta cùng với các lĩnh vực khác đã đạt được những thành tựu rất to lớn. Quy mô, mạng lưới cơ sở giáo dục được mở rộng. Hệ thống giáo dục các cấp từ cơ sở đến đến đại học, dạy nghề được tổ chức lại một bước. Đảng và Nhà nước đã quan tâm đầu tư cho giáo dục, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục có bước phát triển về số lượng và chất lượng. Xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh. Chủ trương đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho con người được các cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo thực hiện và nhận được sự ủng hộ của toàn xã hội. Dân chủ trong dạy và học có nhiều chuyển biến tích cực, thầy – trò phát huy được vai trò của mình, chất lượng từng bước được nâng lên. Trong đó, vai trò và vị trí các cơ sở giáo dục, nhất là giáo dục đại học dần được khẳng định, tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm được đề cao; chất lượng đào tạo từng bước được cải thiện, chú trọng phát triển các phẩm chất, năng lực cho người học. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên được đẩy mạnh... Điều đó cho thấy, giáo dục của Việt Nam đang đi đúng hướng, dần bắt nhịp được với xu thế của thời đại.

Tuy nhiên, việc thực hành và mở rộng dân chủ trong giáo dục từ ngày đất nước đổi mới đến nay vẫn đang còn ở bước đầu của một tiến trình, ngành giáo dục đào tạo vẫn đang tồn tại những hạn chế nhất định. Một trong những nguyên nhân của tình trạng đó là do người dạy, người học, người quản lý nhà trường chưa nhận thức sâu sắc, toàn diện về vai trò làm chủ của mình. Bởi, "Thực tiễn cách mạng chứng minh rằng. Ở đâu nhân dân lao động có ý thức làm chủ và được làm chủ thật sự thì ở đấy xuất hiện phong trào cách mạng"[15]. Vậy mà không ít thầy giáo, cô giáo, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh đã đánh mất quyền làm chủ ngay trong nhà trường của mình. Những hiện tượng nôi cộm đau lòng ở một số trường học trong thời gian vừa qua (như việc trò đánh thầy, trò ngồi nhầm lớp, dạy học còn thụ động theo sách, nặng lý thuyết, nhẹ thực hành; đào tạo thiếu gắn kết với nghiên cứu khoa học, với sản xuất kinh doanh và nhu cầu thị trường lao động; chưa chú trọng đúng mức giáo dục đạo đức, lối sống và kĩ năng làm việc; phương pháp giáo dục cũng như việc thi kiểm tra và đánh giá kết quả học tập còn lạc hậu, thiếu thực chất; đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục chưa theo kịp với yêu cầu của sự phát triển …) đã cho thấy 3 phương diện chủ thể: học sinh, thầy giáo và nhà quản lý giáo dục, có nơi, có lúc đã đánh mất quyền làm chủ của mình, dân chủ trong giáo dục chưa có được la bàn định hướng rõ ràng, nhất quán, v.v..

Khi đã mất quyền làm chủ, người ta đồng thời bị mất cả sự tự chủ, quyền tự do, và do vậy, khó sáng suốt để có được quyết định đúng đắn. Quyền làm chủ là tiền đề, là giá trị của mọi giá trị. Vấn đề cấp bách trước nhất hiện nay là phải sớm tư duy lại, thiết kế một triết lý mới cho dân chủ trong giáo dục ở Việt Nam. Do vậy, cần vận dụng quán triệt "dân chủ trong giáo dục của Hồ Chí Minh" trên một số vấn đề chủ yếu sau:

Một là, tiếp tục đẩy mạnh việc nghiên cứu, quán triệt và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ trong giáo dục vào thực tiễn của ngành giáo dục. Kết hợp việc giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh với giáo dục ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân. Dân chủ phải được thực sự mở rộng và pháp luật phải được thực hiện nghiêm minh. Trong đó, dân chủ trong giáo dục phải gắn với thực hiện hiệu quả chủ trương "Giáo dục và đào tạo… là quốc sách hàng đầu, là động lực then chốt để phát triển đất nước. Tiếp tục đổi mới đồng bộ mục tiêu, nội dung, chương trình, phương thức, phương pháp giáo dục và đào tạo theo hướng hiện đại, hội nhập quốc tế, phát triển con người toàn diện, đáp ứng những yêu cầu

mới của phát triển kinh tế - xã hội, khoa học và công nghệ, thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư"[16].

Đồng thời, đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của dân chủ trong giáo dục, nhất là công tác quản lý giáo dục theo hướng coi trọng phát triển toàn diện kiến thức, năng lực, phẩm chất, thể chất, nhân cách, đạo đức, lối sống, ý thức tôn trọng pháp luật và trách nhiệm công dân của cả người dạy và người học. Đổi mới khung chương trình, nội dung giáo dục theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, trình độ và ngành, nghề và quan tâm hơn đến yêu cầu kĩ năng sống... Đa dạng hóa nội dung, tài liệu học tập, đáp ứng yêu cầu của các bậc học, các chương trình giáo dục và nhu cầu học tập suốt đời của mọi người. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học; nội dung, hình thức, phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục đảm bảo trung thực, khách quan.

Hai là, phát huy dân chủ hơn nữa trong hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hệ thống giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập. Quy hoạch lại mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học gắn với phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch nguồn nhân lực. Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực cho đất nước, cho từng ngành, từng lĩnh vực với những giải pháp đồng bộ. Tập trung cho giải pháp đào tạo và đào tạo lại nguồn nhân lực trong nhà trường, trong quá trình sản xuất kinh doanh. Chú trọng nâng cao tính chuyên nghiệp và kĩ năng thực hành. Phát triển hợp lý, hiệu quả các loại hình trường công lập với giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học. Thí điểm mô hình trường công lập sang cơ sở giáo dục do cộng đồng, doanh nghiệp quản lý và đầu tư phát triển. Phân cấp quản lý tự chủ hợp lý trong đào tạo nghề.

Ba là, đổi mới căn bản công tác quản lý giáo dục, đào tạo bảo đảm dân chủ thống nhất, tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục, coi trọng quản lý chất lượng theo hướng: "Thực hiện cơ chế tự chủ, xã hội hóa đối với một số cơ sở giáo dục – đào tạo, thí điểm với các cơ sở giáo dục đại học công lập theo hướng tự chủ cao hơn. Tiến hành chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo các cấp. Triển khai tích cực công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công khai kết quả thực hiện"[17]. Thực hiện dân chủ giám sát các chủ thể trong nhà trường và xã hội. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra của các cơ quan quản lý giáo dục các cấp, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới. Gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và thu hút các nhà khoa học tham gia giảng dạy. Mặt khác, rà soát lại các văn bản xác lập quyền làm chủ của nhà quản lý, nhà giáo và của người học. Đánh giá nghiêm túc việc thực hiện quyền làm chủ của ngành giáo dục nói chung và dân chủ trong nhà trường nói riêng theo các văn bản đó. Trên cơ sở đó, tích cực tháo gỡ, chấn chỉnh những rào cản làm mất dân chủ, đồng thời xây dựng những thiết chế nhằm phát huy quyền làm chủ của toàn ngành giáo dục và toàn dân tham gia xây dựng giáo dục.

Bốn là, đổi mới chính sách tạo cơ chế dân chủ về tài chính, huy động sự tham gia đóng góp của toàn xã hội, nâng cao hiệu quả đầu tư phát triển giáo dục. Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong đầu tư phát triển giáo dục và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách nhà nước. Đổi mới và hoàn thiện cơ chế, chính sách giá dịch vụ giáo dục. Tiếp tục thực hiện mục tiêu kiên cố hóa trường lớp và từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất – kỹ thuật, đặc biệt là hạ tầng công nghệ thông tin. Đẩy mạnh xã hội hóa, trước hết đối với giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển các trường chất lượng cao ở tất cả các cấp học và trình độ đào tạo, trong đó "ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt trên cơ sở nâng cao, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ,

toàn diện cơ bản về chất lượng giáo dục đào tạo gắn với cơ chế tuyển dụng, sử dụng và đãi ngộ nhân tài"[18]. Đồng thời, quan tâm phát triển giáo dục, dạy nghề trong đồng bào dân tộc thiểu số và các vùng khó khăn. Hoàn thiện chính sách tín dụng ưu đãi cho học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. Khuyến khích hình thành các quỹ học bổng giúp học sinh, sinh viên nghèo học giỏi vượt khó.

Năm là, nâng cao chất lượng và hiệu quả nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ, đặc biệt là khoa học giáo dục và khoa học quản lý. Tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học trong các trường đại học. Đẩy mạnh phân luồng, liên thông trong giáo dục, đào tạo. Phát triển giáo dục đại học theo hướng hình thành cơ sở giáo dục đại học định hướng nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học định hướng ứng dụng, cơ sở giáo dục định hướng thực hành. Khuyến khích thành lập các viện, trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Nghiên cứu sáp nhập một số tổ chức nghiên cứu khoa học và triển khai công nghệ với các trường đại học công lập.

Tóm lại, dưới ánh sáng của các văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới, trong đó có Nghị quyết Đại hội XIII, việc vận dụng và thực hành tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ trong giáo dục phải được xem là chiếc "chìa khoá vạn năng", cần được nghiên cứu một cách nghiêm túc và vận dụng sáng tạo để nâng cao chất lượng dạy và học. Trong đó, dân chủ trong giáo dục phải hướng tới "con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, sống tốt và làm việc hiệu quả. Phấn đấu đến năm 2030, nền giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến trong khu vực"[19], và "Tiếp tục đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, trọng tâm là hiện đại hóa giáo dục, nâng cao chất lượng đào tạo để đáp ứng yêu cầu phát triển trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế sâu rộng"[20]. Đây chính là nhiệm vụ quan trọng nhằm phục vụ đắc lực cho sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay; đồng thời, là mong mỏi suốt đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh để Việt Nam sánh vai với các cường quốc năm châu❐

[1] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2011, tập 7, tr.455.
[2] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2011, tập 1, tr.441.
[3] Xem: Võ Văn Lộc, *Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về dân chủ trong giáo dục*, Nxb. CTQG, H., 2011, tr.203.
[4] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2011, tập 15, tr.627.
[5] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2011, tập 6, tr.208.
[6, 10, 11, 13] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2011, tập 10, tr. 607; 378; 378; 377.
[7] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2011, tập 5, tr.120.
[8] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2011, tập 3, tr.457.
[9] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2011, tập 12, tr. 538.
[12] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2011, tập 9, tr. 266.
[14] Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. CTQG, H., 2011, tập 13, tr.273.
[15] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb. CTQG, Hà Nội, 1987, tr.109.
[16, 18] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, H., 2021, tập 1, tr.136; 203-204.
[17, 20] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, H., 2021, tập 2, tr.35; 127-128.
[19] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. CTQG, H., 2016, tr.115.